TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH O** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:40/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/9/2023
V/v. Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O– THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Phan Quốc Quân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt.

2. Ông Lê Huy Trọng

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà***: **Bà Lê Thị Thu Hà.**

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Thọ Thuận-KSV**.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên Đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984.

Hiện cư trú tại: Xóm C, thôn Ngọc H, huyện Chương M,T.P Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1982.

Hiện cư trú tại: Thôn Cự Đ,xã Cự K,huyện Thanh O,Hà Nội.

Chị N: Có mặt; anh H: Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 10 tháng 02 năm 2023, Nguyên đơn chị chị Nguyễn Thị N trình bày: Tôi có tìm hiểu và kết hôn với anh Đinh Văn H ngày 24/3/2010 tại UBND xã Cự K, huyện Thanh O,Hà Nội. Sau khi đăng ký kết hôn chúng tôi chung sống hạnh phúc được thời gian đầu và đã có 02 con chung; được khoảng một thời gian sau một năm thì vợ chồng mâu thuẫn cãi cọ nhau do anh H thường

xuyên rượu chè, về đánh chửi vợ con; Đến khoảng năm 2022 cuộc sống càng ngày càng căng thẳng do thường xuyên bị anh H đánh chửi và xúc phạm vì vậy tôi bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và không còn quan hệ gì với anh H nữa, từ khi tôi bỏ đi anh H cũng không gọi tôi về lần nào; Tôi xác định vợ chồng không thể đoàn tụ nên xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

2. Về con chung: Chị N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đinh Văn P sinh ngày 28/4/2010 và Đinh Thị Anh P, sinh ngày 19/6/2014, hiện nay các cháu vẫn đang ở cùng chị, ly hôn chị xin nuôi một cháu và chị cũng tùy theo ý kiến các cháu.

3. Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qúa trình giải quyết anh H đã nhận biết được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc kiểm tra chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H đến làm việc, tuy nhiên anh H không có mặt tại nhà và không đến Tòa án để làm việc.

Nay chị N yêu cầu Toà án giải quyết cho được ly hôn. Tại phiên toà, chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Đinh Văn H; về con chung chị tùy theo nguyện vọng các cháu; Nếu các cháu ở với chị thì tùy ý anh H đóng góp nuôi con còn chị không yêu cầu – Anh H mặc dù đã được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn anh Đinh Văn H đều đã nhận biết được Thông báo thụ lý vụ án,thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải,Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Ngày 07 tháng 9 năm 2023 anh H vắng mặt lần thứ 2 nên Tòa áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

Chị Nguyễn Thị N và anh Đinh Văn H trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày ngày 24/3/2010 tại UBND xã Cự K, huyện Thanh O,Hà Nội. Hôn nhân là hợp pháp; Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian dài và đã có 02 con chung; thời gian khoảng 1 năm nay vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp với nhau, thường xuyên xảy ra cãi cọ, cuộc sống luôn căng thẳng vì vậy kể từ năm 2022 chị N đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống từ đó cho đến nay không còn quan hệ gì với nhau nữa; Suốt thời gian chị bỏ về nhà đến nay anh H cũng không gọi chị về lần nào. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh H nên xin được ly hôn.

Xét mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đinh Văn H là trầm trọng, đời sống chung không có và không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị N xin ly hôn- Anh H mặc dù đã được triệu tập nhưng không đến Tòa án làm việc,gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, Xét tình cảm vợ chồng không còn,hôn nhân không thể hàn gắn được. Vì vậy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị N, xử cho ly hôn để các bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu tên là Đinh Văn P sinh ngày 28/4/2010 và Đinh Thị Anh P, sinh ngày 19/6/2014, hiện nay các cháu vẫn đang ở cùng chị, ly hôn chị xin nuôi một cháu và chị cũng tùy theo ý kiến các cháu. Tuy nhiên do anh H vắng mặt không đến Tòa án làm việc và cũng không ghi được ý kiến của anh H, các cháu cùng có nguyện vọng ở với chị nên giao hai cháu cho chị N nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng các cháu.

Giao hai cháu Đinh Văn P sinh ngày 28/4/2010 và Đinh Thị Anh P, sinh ngày 19/6/2014 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng,chăm sóc,giáo dục đến khi các cháu trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác; Chị N không yêu cầu anh H đóng góp nuôi con chung nên tạm miễn phần đóng góp nuôi con cho anh H đến khi có đơn yêu cầu; Anh H được quyền thăm nom,chăm sóc,giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu nên không xét.

Về án phí: Chị N phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51,56,81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình năm 20014; Xử:

- Chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Đinh Văn H.
- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung cháu tên Đinh Văn Phú sinh ngày 28/4/2010 và Đinh Thị Anh Phương, sinh ngày 19/6/2014, hiện nay các cháu vẫn đang ở cùng chị N.

Giao hai cháu Đinh Văn P sinh ngày 28/4/2010 và Đinh Thị Anh P, sinh ngày 19/6/2014 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng,chăm sóc,giáo dục đến khi các cháu trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác; Tạm miễn phần đóng góp nuôi con chung cho anh H đến khi có quyết định khác; Anh H được quyền thăm nom,chăm sóc,giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không xem xét.
- *Về án phí*: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ chị

Chung đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0054168 ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh O;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Phan Quốc Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**